

Số: ~~2507~~/QĐ-ĐHHVN

Hải phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2021 của  
Trường Đại học Hàng hải Việt Nam – lần 4

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 2465/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2021; Quyết định số 2491/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2020, Quyết định số 2492/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2020, Quyết định số 2522/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2020 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán chi NSNN năm 2021; Quyết định số 2559/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán chi kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ từ NSNN năm 2021; Quyết định số 768/QĐ-BGTVT ngày 28/04/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021; Quyết định số 1572/QĐ-BGTVT ngày 25/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ; Quyết định số 2174/QĐ-BGTVT ngày 20/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam (theo biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các phòng: TCHC, KHTC; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *zsg*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- BGH, HĐT;
- Bộ GTVT (để b/cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Phạm Xuân Dương**



Đơn vị: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM**Chương: **021****DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**(Kèm theo Quyết định số **2509/QĐ- ĐHHVN** ngày **31** /12/2021 của Trường ĐH Hàng hải Việt Nam)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>132</b>
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	<b>132</b>
	Phí khác	132
+	<i>Phí sát hạch cấp chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng</i>	132
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>118,8</b>
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>118,8</b>
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	118,8
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>13,2</b>
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
<b>2</b>	<b>Phí</b>	<b>13,2</b>
	Phí khác	13,2
+	<i>Phí sát hạch cấp chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng</i>	13,2
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>32.701</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>32.701</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (100-101)</b>	<b>4.920,9</b>
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	4.920,9
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	4.920,9
*	<i>Nhiệm vụ chuyển tiếp</i>	2.000
	Nghiên cứu tính toán khí động học trong xây dựng cầu theo mô hình không gian bằng phương pháp phần tử hữu hạn	130
	Nghiên cứu phát triển bền vững dịch vụ Logistics khu vực thành phố Hải Phòng đáp ứng tiêu chí đô thị cảng biển xanh giai đoạn 2020 đến 2030, tầm nhìn 2045	100
	Nghiên cứu xây dựng mô hình hợp tác kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Logistics của Việt Nam	130
	Nghiên cứu ứng dụng IoT xây dựng thí điểm hệ thống quản lý sử dụng năng lượng trên tàu thủy để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu	130
	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng hợp luyện cabin lái tàu phục vụ đào tạo và huấn luyện	170
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động hòa đồng bộ và phân chia tải tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	140
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng Radar hàng hải ứng dụng cho các vùng biển của Việt Nam phục vụ công tác đào tạo và huấn luyện tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	175
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bộ thu mềm hệ thống nhận dạng tự động	175
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thử nghiệm rô bốt phục vụ kiểm tra kết nước dẫn tàu biển	170
	Nghiên cứu chế tạo thiết bị thoát hiểm khẩn cấp trên tàu biển được làm bằng vật liệu composit thay thế hàng nhập khẩu	140

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm hợp kim đồng trên cơ sở hợp kim hóa Ni và Sn có giá thành thấp, độ bền, độ đàn hồi và dẫn điện cao dùng cho thiết bị điện trên tàu thủy nhằm thay thế hàng nhập khẩu	170
	Chế tạo thử nghiệm cụm thiết bị thâm đa năng áp dụng trong việc chế tạo các chi tiết đòi hỏi độ bền cao của xe nâng và cần trục sử dụng tại cảng, nhằm giảm giá thành và nội địa hóa sản phẩm	170
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot song song sáu bậc tự do tạo dao động sóng biển phục vụ đào tạo và huấn luyện hàng hải	200
*	<i>Mở mới năm 2021</i>	<i>2.920,9</i>
	Nghiên cứu giải pháp ứng dụng và chế tạo mô hình đê chắn sóng nổi bằng các khối hộp bê tông rỗng liên kết mềm cho các cảng biển Việt Nam	390
	Nghiên cứu xây dựng chương trình tự động hóa tính toán hiệu số môn nước tối ưu trong khai thác cho nhóm tàu biển Việt Nam có trọng tải cỡ 12500 tấn nhằm tiết kiệm nhiên liệu tiêu thụ	292,5
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống điều khiển tự động cho trạm phát điện chính tàu thủy	292,5
	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống quản lý và giám sát lượng nhiên liệu trong các két, sử dụng công nghệ Radar, phục vụ công tác thu thập và báo cáo tiêu thụ nhiên liệu trên tàu biển	250
	Nghiên cứu, thiết kế xây dựng hệ thống quản lý và giám sát sinh viên khi thi cử và học tập trên lớp bằng nhận diện khuôn mặt sử dụng kỹ thuật học sâu (deep learning) phục vụ công tác đào tạo	250
	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo bộ điều khiển cho động cơ đện không chổi than phục vụ trong các phương tiện giao thông	292,5
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thử nghiệm bộ điều khiển thích nghi mạng nơ ron cho cổng trục sử dụng trong các nhà máy đóng tàu và xây dựng đường bộ	450
	Nghiên cứu, tối ưu thiết kế và chế tạo hệ thống điện năng lượng mặt trời sử dụng trí tuệ nhân tạo, ứng dụng cho tàu vận tải, tàu khách đường thủy nội địa	443,4
	Nghiên cứu thiết kế chế tạo mô hình Robot bóc xếp hàng hóa nhằm nâng cao năng lực đào tạo nhân lực ngành tự động hóa tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam	260
	<i>- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>23.133</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (070-081)	23.133
	Cung cấp hạ tầng công nghệ thông tin Khu A - Giai đoạn 1	2.790
	Cung cấp, lắp đặt máy vi tính cho phòng thực hành các khoa Máy tàu biển, Đóng tàu, Điện - Điện tử, Công nghệ thông tin, Công trình	3.780
	Sửa chữa các phòng học Nhà A2	2.000
	Sửa chữa, cải tạo nhà A5	2.879
	Sửa chữa, bảo dưỡng giảng đường C1	2.000
	Sửa chữa Nhà A6	2.000
	Sửa chữa, cải tạo Nhà A3 - 1	1.000
	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg	174
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập SV theo QĐ66/2013/QĐ-TTg	22
	Kinh phí thực hiện miễn giảm học phí theo NĐ86/2015/NĐ-CP	6.236
	Kinh phí thực hiện " Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định 2080/QĐ-TTg ngày 22/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ" năm 2021	252
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>791</b>
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (280-338)	791
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	<b>3.856</b>
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.856

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
7.2.1	Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường ( Loại 250-Khoản 278)	3.856
*	<i>Nhiệm vụ chuyển tiếp</i>	2.775
	Đánh giá, phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường do hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu	903
	Khảo sát, đánh giá, xây dựng lộ trình quốc gia về giảm phát thải khí từ hoạt động tàu biển	883
	Khảo sát, đánh giá hiện trạng, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với công tác vận chuyển hàng nguy hiểm bằng tàu biển	989
*	<i>Mở mới năm 2021</i>	1.081
	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển khu vực Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và đồng bằng sông Cửu Long đến môi trường	397
	Xây dựng mô hình tái chế rác thải nhựa làm nhiên liệu sử dụng cho động cơ diesel tàu biển đáp ứng yêu cầu của Phụ lục VI Công ước MARPOL	684
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	

Ghi chú: Việc mua sắm tài sản phải theo đúng định mức, tiêu chuẩn đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.